TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2022/QĐCNTTLH	*D, ngày 23 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Lê Xuân T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thúy H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải:

Bà Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1998

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Lê Xuân T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn V, xã S, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Lê Xuân T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Lê Bảo B, sinh ngày 14/6/2018. Ông Lê Xuân T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 7/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà H, ông T đều có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà H và ông T xác định không có.

- Về các vấn đề khác:

Quy định: Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Nguyễn Thị Thúy H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Lê Xuân T không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng ông T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành, theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện D;
- UBND xã Diên T (Giấy CNKH số 19/2018);
- Chi cục THADS huyện D;;
- Lưu TA.

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Lệ